TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 325/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 309/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Anh Đ, sinh ngày: 30-6-1974; số căn cước công dân: 031174009248; nơi thường trú: Số B đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số B đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Hoàng Đình S, sinh ngày: 24-11-1969; số căn cước công dân: 036069002984; nơi thường trú: Số B đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số B đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Anh Đ và anh Hoàng Đình S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:

Về tài sản chung: Chị Lê Anh Đ và anh Hoàng Đình S tự thoả thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Anh Đ và anh Hoàng Đình S không có các nghĩa vụ chung về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Lê Anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Lê Anh Đ đã nộp tại biên lai số 0001925 ngày 15-6-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Lê Anh Đ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Đông A, tỉnh Ninh Bình;
  (ĐKKH số 57 ngày 05-11-1997, xã Lộc Hoà)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn